

Số 67/2020QĐST - HNGĐ

Kim Động, ngày 29 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HUNG YÊN**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Nguyễn Lâm Đ - Sinh năm 1966.

+ Bà Vũ Thị T - Sinh năm 1969.

Đều nơi cư trú: Thôn TT, xã CN, huyện KĐ, tỉnh HY.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Lâm Đ và bà Vũ Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên vào ngày 15/01/1987, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân nhau gần 06 năm nay, trong thời gian sống ly thân không ai quan tâm đến ai và vợ chồng không có trách nhiệm gì với nhau. Nay cả hai bên xác định tình cảm không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài. Ông Đ và bà T đều có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đ và bà T.

[2] Về con chung: Ông Đ và bà T có 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh năm 1987 và Nguyễn Văn M, sinh năm 1990. Hiện nay các con của ông Đ

và bà T đều đã thành niên nên ông, bà không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Ông Đ và bà T đều không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Lâm Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Lâm Đ và bà Vũ Thị T.

- Về con chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Đ và bà T đều không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Lâm Đ chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001829 ngày 29/6/2020. Ông Đ đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;

- VKSND + THA huyện;

- UBND xã Chính Nghĩa;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương